

Số: 44/2022/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 30 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2022/TLST-DS, ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955. Địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn H: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 và Bà Đặng Phương D, sinh năm 1979. Cùng địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bà D ủy quyền cho ông T tham gia tố tụng.

+ Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1980 và Bà Đinh Thị Mộng L, sinh năm 1984. Cùng địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bà L ủy quyền cho ông H tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T, bà Đặng Phương D, ông Nguyễn Trung H, bà Đinh Thị Mộng L có nghĩa vụ liên đới trả ông Nguyễn Văn H số tiền 7.036.025.268 (bảy tỷ không trăm ba mươi sáu triệu không trăm hai mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi tám) đồng vào ngày 30/12/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến

khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã được giảm 50% là 56.000.000 (Năm mươi sáu triệu) đồng. Mỗi bên chịu 50% của số tiền này là 28.000.000 (Hai mươi tám triệu) đồng. Ông H được miễn án phí.

Ông Nguyễn Văn T, bà Đặng Phương D, ông Nguyễn Trung H, bà Đinh Thị Mộng L phải liên đới nộp số tiền án phí là 28.000.000 (Hai mươi tám triệu) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPBT;
- Tòa án tỉnh BT;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPBT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi